

TUẦN 19

LỊCH BÁO GIẢNG

Từ ngày: 19/1 đến ngày 23/1/26

Cách ngôn: “Mua danh ba vạn, bán danh ba đồng”

Thứ/ Ngày	Buổi	Tiết	Môn	Tên bài giảng	Ghi chú	
Hai	Sáng	1	HĐTN (CC)	Chào cờ		
		2	T	Phép nhân/4		
		3	TV	Đọc: Chuyện bốn mùa - T1/9		
		4	TV	Đọc: Chuyện bốn mùa – T2/9		
	Chiều	1				
		2				
3						
Ba	Sáng	1	T	Luyện tập/6		
		2	TV	Viết chữ hoa Q		
		3	HĐTN(SHCD)	Ngày tết		
		4				
	Chiều	1	TV	Nói, nghe, KC: Chuyện bốn mùa		
		2	LTV	Luyện đọc		
3		LT	Ôn tập			
Tur	Sáng	1	T	Thừa số, tích/7		
		2	TV	Đọc: Mùa nước nổi - T1/12		
		3	TV	Đọc: Mùa nước nổi - T2		
		4				
	Chiều	1				
		2				
3						
Năm	Sáng	1	T	Luyện tập/8		
		2	TV	Nghe viết: Mùa nước nổi		
		3				
		4				
	Chiều	1	TV	MRVT về các mùa. Dấu .; ?		
		2	TV	Viết đoạn văn tả một đồ vật		
3		LTV	Luyện viết chính tả			
Sáu	Sáng	1	T	Luyện tập/8		
		2	TV	Đọc MR		
		3	//			
		4	HĐTN(SHTT)	Tết nguyên đán		
	Chiều	1				
		2				
3						

TUẦN 19

Độc (Tiết 1+2) BÀI 1: Chuyện bốn mùa

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu làm quen đọc diễn cảm, phân biệt lời nhân vật.
- Hiểu nội dung bài: Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng và đều có ích lợi cho cuộc sống.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.
- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS quan sát tranh.- GV hỏi: + Tranh vẽ ai? + Họ làm những gì ?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, đọc phân biệt lời các nhân vật: Lời của Đông trầm trồ, thán phục. Giọng Xuân nhẹ nhàng. Giọng Hạ tinh nghịch, nhí nhảnh. Giọng Đông lặng xuống, vẻ buồn tủi. Giọng Thu thủ thỉ. Giọng Bà Đất vui vẻ, rành rẽ.- HDHS chia đoạn: (2 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>giác ngủ ấm trong chăn.</i> + Đoạn 2: Còn lại- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>nảy lộc, đơm trái ngọt, rước đèn, bập bùng, ...</i>- Luyện đọc câu dài: <i>Có em / mới có bập bùng bập lửa nhà sàn, / mọi người mới có <i>giác ngủ ấm trong chăn.</i>// <i>Còn cháu Đông, / cháu có công ấp ủ mầm sống / để xuân về cây cối đâm chồi</i></i>	<ul style="list-style-type: none">- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ. - Cả lớp đọc thầm. - HS đọc nối tiếp đoạn. - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc.

<p>nảy lộc.//</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.10. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10. - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10. - HDHS đóng vai để chơi trò chơi Hỏi nhanh đáp đúng - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện theo nhóm đôi. - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Bốn nàng tiên tượng trưng cho bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông trong năm. C2: Theo nàng tiên mùa Hạ, thiếu nhi thích mùa thu vì có đêm trăng rằm, rước đèn phá cỗ. C3: Tranh 1: mùa xuân; Tranh 2 : mùa đông; Tranh 3 : mùa hạ; Tranh 4: mùa thu. C4: Bà Đất nói cả bốn nàng tiên đều có ích và đáng yêu vì: Xuân làm cho lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường. Đông có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc. - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ đáp án: a. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu. - HS giải thích lý do. - 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu. VD: HS1: Mùa xuân có gì ? HS 2: Mùa xuân có hoa đào, hoa mai, bánh chưng. - 4-5 nhóm lên bảng. - HS chia sẻ.
---	---

CHỮ HOA Q

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS nêu:<ul style="list-style-type: none">+ Độ cao, độ rộng chữ hoa Q.+ Chữ hoa Q gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Q.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS. <p>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:<ul style="list-style-type: none">+ Viết chữ hoa Q đầu câu.+ Cách nối từ Q sang u.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. <p>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</p> <ul style="list-style-type: none">- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Q và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học.	<ul style="list-style-type: none">- 1-2 HS chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe.- HS thực hiện.- HS chia sẻ.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, nói về nội dung của từng bức tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh 1 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa đông nói gì với nàng tiên mùa xuân ? + Tranh 2 vẽ gì ? + Theo nàng Xuân, vườn cây vào mùa hạ thế nào ? + Tranh 3 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa hạ nói gì với nàng tiên mùa thu ? + Tranh 4 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa thu thủ thi với nàng tiên mùa đông điều gì ? - Tổ chức cho HS nói nội dung từng bức tranh - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. <p>* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn chuyện trong tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS kể lại từng đoạn chuyện trong tranh. - Gọi các nhóm kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>* Hoạt động 3: Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HDHS nói với người thân về nàng tiên em thích nhất trong câu chuyện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh - HS trả lời câu hỏi của GV. - HS làm việc nhóm đôi, nói lại từng nội dung bức tranh. - Một số nhóm lần lượt nói về nội dung bức tranh. - HS lắng nghe, nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc nhóm bốn, kể lại từng đoạn trong câu chuyện. - Một số nhóm lần lượt kể chuyện trước lớp. - HS lắng nghe, nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - Một số HS chia sẻ nàng tiên mình yêu thích nhất trong câu chuyện. <ul style="list-style-type: none"> - 1 - 2 HS chia sẻ.

Tập đọc (Tiết 5 + 6)
BÀI 2: MÙA NƯỚC NỔI

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc bài Chuyện bốn mùa.- Em thích nhất mùa nào ? Vì sao ?- Nhận xét, tuyên dương. <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bức tranh vẽ cảnh gì ?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, tình cảm.- HDHS chia đoạn: 4 đoạn.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>lũ, hiền hòa, cá rồng rồng, Cửu long, phù sa, ...</i>- Luyện đọc đoạn văn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn văn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. <p>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.13.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. <p>- GV hướng dẫn để HS nêu được hình ảnh mình thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc chậm rãi, tình cảm.- Nhận xét, khen ngợi.	<ul style="list-style-type: none">- 3 HS đọc nối tiếp.- 1-2 HS trả lời. <p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cả lớp đọc thầm.- 3-4 HS đọc nối tiếp.- HS đọc nối tiếp.- HS luyện đọc theo nhóm bốn. <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Người ta gọi là mùa nước nổi vì nước lên hiền hòa. Nước mỗi ngày một dâng lên. Mưa dầm dề, mưa suốt một ngày này qua ngày khác.</p> <p>C2: Cảnh vật trong mùa nước nổi:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Sông nước: Dòng sông Cửu Long đã no đầy, lại tràn qua bờ. Nước trong ao hồ, trong đồng ruộng hòa lẫn với nước của dòng sông Cửu Long.+ Đồng ruộng, vườn tược, cây cỏ như biết giữ lại những hạt phù sa quanh mình.+ Đàn cá rồng rồng, từng đàn, từng đàn theo cá mẹ xuôi <p>C3: Vào mùa nước nổi, người ta phải làm cầu từ cửa trước vào đến tận bếp vì nước tràn lên ngập cả những viên gạch.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nêu hình ảnh mình thích nhất trong bài. <p>- HS thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.

<p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV. - Tuyên dương, nhận xét. <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13. - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài. - HS nêu: Từ chỉ đặc điểm mưa có trong bài đọc: rầm rề, sụt sụt. - HS đọc. - HS nêu những từ ngữ tả mưa: ào ào, tí tách, lộp bộp, rào rào,... - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	--

Chính tả (Tiết 7)
NGHE – VIẾT: MÙA NƯỚC NỔI

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa? + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</p> <p>Bài 2: Tìm tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức chơi trò chơi truyền điện. - GV cho HS đọc lại các từ. - YCHS làm bài vào VBT. <p>Bài 3: Chọn a hay b</p> <p>a) Chọn ch hay tr</p> <p><i>Đáp án: cây tre, chú ý, quả chanh, che mưa, trú mưa, bức tranh.</i></p> <p>b) Tìm từ ngữ có tiếng chứa ac hoặc at</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ. - HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đổi chéo theo cặp. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS chơi trò chơi Truyền điện tìm tên sự vật. - 2 - 3 HS đọc lại. - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS lắng nghe GV hướng dẫn. - HS thảo luận cặp đôi nêu các từ. - HS làm vào VBT.

<p>* Hoạt động 2: Chọn dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi thay cho ô vuông. Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? - Gọi HS đọc các câu. - YC HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành bài tập vào VBT. - Gọi HS lên bảng chữa bài. - Nhận xét, khen ngợi HS. Lưu ý cho HS đọc nhấn giọng ở cuối câu hỏi. Nhắc HS sử dụng dấu chấm và dấu chấm hỏi đúng. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp. <ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc yêu cầu bài. - 2 HS đọc các câu trong bài. - HS thảo luận cặp đôi hoàn thành bài tập vào VBT. - HS lên bảng chữa bài. - HS nhận xét, chữa bài. - HS đọc lại các câu. <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ.
---	---

Luyện viết đoạn (Tiết 9 + 10)
VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ VẬT

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: * Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn. Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, hỏi: + Kể tên các đồ vật trong hình ? + Chọn 1 – 2 đồ vật yêu thích và nói về đặc điểm, công dụng của chúng. - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về đặc điểm và công dụng của các đồ vật. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn HS cách viết: + Em muốn tả đồ vật gì ? + Đồ vật đó có gì nổi bật về màu sắc, hình dáng... ? + Em thường dùng đồ vật đó vào lúc 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2-3 HS trả lời: + Các đồ vật: cái nón, cái ô (cái dù), mũ và khăn len, áo mưa, quạt điện, quạt giấy. - HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS trả lời về nội dung bài. - HS lắng nghe, hình dung cách viết.

<p>nào ?</p> <p>+ Tình cảm của em đối với đồ vật đó như thế nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS thực hành viết vào VBT. - GV cho HS bài mẫu. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu chuyện hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ.
--	--

Toán PHÉP NHÂN/4

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết khái niệm ban đầu về phép nhân; đọc, viết phép nhân.
- Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau.
- Vận dụng vào giải một số bài toán có liên quan đến phép nhân.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK. Đồ dùng học toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khám phá:</p> <p>a- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.4: + Nêu bài toán?</p> <p>+ Nêu phép tính?</p> <p>- GV nêu: Mỗi đĩa có 2 quả cam. 3 đĩa như vậy có tất cả 6 quả cam. Phép</p>	<p>- 2-3 HS trả lời.</p> <p>+ Mỗi đĩa có 2 quả cam. Hỏi 3 đĩa như vậy có tất cả mấy quả cam?</p> <p>+ Phép tính: $2 + 2 + 2 = 6$.</p> <p>- HS lắng nghe</p>

cộng $2 + 2 + 2 = 6$ ta thấy 2 được lấy 3 lần nên $2 + 2 + 2 = 6$ có thể chuyển thành phép nhân: $2 \times 3 = 6$.

- GV viết phép nhân: $2 \times 3 = 6$.

- GV giới thiệu: dấu x.

b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự câu a viết được phép nhân $3 \times 2 = 6$.

c) Nhận xét:

$$2 \times 3 = 2 + 2 + 2 = 6$$

$$3 \times 2 = 3 + 3 = 6$$

- Kết quả phép tính 2×3 và 3×2 như thế nào với nhau?

- GV lấy ví dụ:

+ *Chuyển phép cộng $3 + 3 + 3$ thành phép nhân?*

+ chuyển phép nhân $4 \times 3 = 12$ thành phép cộng?

- Nêu cách tính phép nhân dựa vào tổng các số hạng bằng nhau?

- GV chốt ý, tuyên dương.

2.2. Hoạt động:

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn mẫu: câu a) Ta thực hiện phép cộng. Chuyển phép cộng thành phép nhân.

Câu b) Từ phép nhân đã cho ta chuyển thành phép cộng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả. Sau đó rút ra kết quả của phép nhân.

- HS làm bài vào vở.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ, nhận ra số cá các bể của mỗi nhóm (tổng số các số hạng bằng nhau với số cá ở mỗi bể là một số hạng) tương ứng với phép nhân nào ghi ở các con mèo.

- YC HS làm bài vào phiếu bài tập.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- HS đọc: Hai nhân ba bằng sáu.

- HS nhắc lại.

- HS đọc lại nhiều lần phép tính.

- HS trả lời: Bằng nhau $2 \times 3 = 3 \times 2 = 6$

- HS trả lời: $3 \times 3 = 9$

- 1-2 HS trả lời: $4 + 4 + 4 = 12$

- HS nêu: Để tính phép nhân ta chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo kiểm tra.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm bài vào PBT.

- HS nêu.

<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về phép nhân và tính kết quả.. - Nhận xét giờ học. 	- HS chia sẻ.
---	---------------

Toán
TIẾT 92 : LUYỆN TẬP/6

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu BT
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: <p>a) Chuyển phép cộng các số hạng bằng nhau thành phép nhân.</p> <p>b) chuyển phép nhân thành phép cộng các số hạng bằng nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lấy thêm các ví dụ khác cho HS trả lời: - Nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: <p>Cho HS quan sát tranh, nêu bài toán rồi tìm phép nhân thích hợp với mỗi bài toán đó.</p> <p>+ Có 6 bàn học, mỗi bàn có 2 cái ghế. Hỏi có tất cả bao nhiêu cái ghế?</p> <p>+ Thực hiện tương tự với các tranh còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HDHS yêu cầu HS tính được phép 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. - 1- 2 HS trả lời. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt từng tranh + $2 \times 6 = 12$ - HS thực hiện trên phiếu BT. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.

nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau. - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học. - Chuẩn bị bài sau.	- HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS lắng nghe.
---	--

Toán

TIẾT 93: THỪA SỐ, TÍCH/7

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK. Đồ dùng học toán.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.7: + Nêu bài toán? + Nêu phép tính? - GV nêu: 3 và 5 gọi là thừa số, kết quả 15 gọi là tích; Phép tính 3×5 cũng gọi là tích. - YCHS lấy thêm ví dụ về phép nhân, chỉ rõ các thành phần của phép nhân. - Nhận xét, tuyên dương. - GV lấy ví dụ: <i>Cho hai thừa số: 6 và 2. Tính tích hai số đó.</i> + Bài cho biết gì? + Bài YC làm gì? + Để tính tích khi biết thừa số, ta làm như thế nào? - GV chốt cách tính tích khi biết thừa số. 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng HS: Vận dụng khám phá. Nêu, viết được thừa số và tích của mỗi phép nhân đã cho vào ô có dấu ? trong bảng.	- 2-3 HS trả lời. + Mỗi bể cá có 3 con cá. Hỏi 5 bể như vậy có bao nhiêu con cá? + Phép tính: $3 \times 5 = 15$ - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS lấy ví dụ và chia sẻ. - HS chia sẻ: + Cho hai thừa số: 6 và 2. + Bài YC tính tích. + Lấy 6×2 . - HS lắng nghe, nhắc lại. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát, lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu thừa số và tích của phép nhân $2 \times 6 = 12$. - HS hoàn thành bảng trong phiếu BT. - GV qua sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, tuyên dương. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: a) Yêu cầu HS quan sát hình, nhận xét dấu chấm tròn ở mỗi tấm thẻ rồi nêu phép nhân thích hợp với mỗi nhóm hình. - YC HS làm bài vào vở ô li. b) Sau khi HS nêu đúng phép nhân ở câu a, GV cho HS nêu viết số thích hợp vào ô có dấu ? trong bảng. - HS làm phiếu BT - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - HS trình bày trước lớp. - Đánh giá, nhận xét bài HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về phép tính nhân, nêu thành phần của phép tính nhân. - Nhận xét giờ học 	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa số 2 và 6. Tích là 12. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài. - HS làm phiếu BT - HS chia sẻ. - HS nêu. - HS chia sẻ.
--	---

Toán
TIẾT 94: LUYỆN TẬP/8

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu BT
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: <p>Tính tích khi biết thừa số:</p> <p>a) Hai thừa số là 2 và 4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC.

b) Hai thừa số là 8 và 2

c) Hai thừa số là 4 và 5

- GV nêu:

+ Muốn tính tích các thừa số ta làm thế nào?

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn mẫu: Để tính tích của hai thừa số 5 và 4, ta lấy $5 \times 4 = 5 + 5 + 5 + 5 = 20$, vậy tích bằng 20, viết 20.

- GV gọi HS nêu tích của hai thừa số 2 và 3.

- Làm thế nào em tìm ra được tích?

- GV hướng dẫn tương tự với các thừa số: 2 và 5; 3 và 5.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- HDHS làm bài:

a) Cho HS quan sát tranh. Đọc đề bài toán. Phân tích theo cột.

- Nêu viết các số vào ô có dấu ? ở phép tính và đáp số của bài giải.

b) HS đọc đề bài toán.

- HS quan sát tranh, phân tích theo từng hàng.

- Nêu viết các số vào ô có dấu ? ở phép tính và đáp số của bài giải.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS quan sát tranh điền dấu $<$, $>$, $=$ thích hợp vào ô trống:

Tính tích khi biết thừa số:

a) $2 \times 4 ? 4 \times 2$

b) $2 \times 4 ? 7$

c) $4 \times 2 ? 9$

- HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học.

- HS trả lời: Chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.

- HS trả lời: tích của 2 và 3 là 6

- Chuyển phép nhân 2×3 thành tổng các số hạng bằng nhau và tính KQ.

- HS chia sẻ.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện chia sẻ.

- 1-2 HS trả lời: $5 \times 3 = 15$

- HS đọc đề.

- HS lắng nghe.

- 1-2 HS trả lời: $3 \times 5 = 15$

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện chia sẻ.

- HS làm bài cá nhân.

- HS chia sẻ.

Toán TIẾT 95: BẢNG NHÂN 2/9

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.9: - Giới thiệu các tấm bìa có 2 chấm tròn, lấy 1 tấm dính lên bảng. Chấm tròn được lấy 1 lần, ta viết: $2 \times 1 = 2$. - Gọi học sinh đọc. - 2 được lấy 2 lần, ta có: 2×2, gọi học sinh chuyển sang phép cộng để tính kết quả. <li style="padding-left: 20px;">Vậy $2 \times 2 = 4$ - Tương tự: 2 được lấy mấy lần? Rồi viết kết quả để hình thành bảng nhân 2. <p>*Nhận xét:</p> <p>Thêm 2 vào kết quả $2 \times 2 = 4$ ta được kết quả của phép nhân $2 \times 3 = 6$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh đọc bảng nhân, đọc thuộc. <p>2.2. Hoạt động:</p> <p>Bài 1: TC Trò chơi Đố bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Hướng dẫn học sinh vận dụng bảng nhân 2 vừa học để nêu kết quả cho Trò chơi: Đố bạn. (1 bạn hỏi gọi 1 bạn trả lời. Nếu trả lời đúng thì được đố bạn khác.) - Cùng học sinh nhận xét. - Gọi học sinh đọc lại bảng nhân 2. - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Bảng gồm mấy hàng? Gồm các hàng nào? - Muốn tìm được tích ta làm phép tính gì? Thực hiện như thế nào? - Y/c hs làm SGK. 1 Hs làm bảng phụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát. Theo dõi - Đọc. - $2 \times 2 = 2+2=4$. vậy $2 \times 2=4$. - Theo dõi, tính, nêu kết quả. - Đọc, học thuộc bảng nhân 2. - HS lắng nghe, nhắc lại. - Hs đọc thuộc bảng nhân 2. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. Tham gia chơi trò chơi. - HS nêu. - Hs đọc bảng nhân 2. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện làm bài cá nhân.

<ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2. - Muốn điền được kết quả tích tiếp theo cộng thêm mấy? - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đối chéo kiểm tra. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	---

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
SINH HOẠT DƯỚI CỜ (TIẾT 1)
BÀI 19: TẾT NGUYÊN ĐÁN**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.
2. Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...
3. Thực hiện được một số việc giúp bố mẹ chuẩn bị đón tết Nguyên đán.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:

- Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...
- Văn nghệ: tiết mục với nội dung hát, múa về mái trường, thầy cô, bạn bè.

2. Học sinh: Văn nghệ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p>1. Chào cờ (15 - 17')</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. <p>2. Sinh hoạt dưới cờ: Xuân yêu thương (15 - 16')</p> <p>* Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe. - HS hát. - HS lắng nghe

Tham gia chương trình văn nghệ đón năm mới.



- Hội diễn văn nghệ “Xuân yêu thương”
- TPT Đội tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Các lớp có tiết mục tham gia biểu diễn lần lượt lên trình diễn.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý.
- Sau khi xem xong, một vài HS nêu 1 điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình.
- TPT Đội tuyên dương, khen thưởng.

3. Tổng kết, dặn dò (2- 3’)

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.
- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề

- HS theo dõi

- HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời

- HS nêu 1 điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình.

- HS thực hiện yêu cầu.

- Lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY(Nếu có)

.....

Hoạt động giáo dục theo chủ đề (T2) BÀI 19: TẾT NGUYÊN ĐÁN

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: – GV bật nhạc bài “Sắp đến Tết rồi” và cùng vận động phụ họa bài hát. Kết luận: Tết đến, ai cũng hân hoan mong đợi. GV đặt câu hỏi dẫn dắt: Vì sao ai cũng mong Tết đến? Tết đến, chúng ta thường làm những gì?</p> <p>2. Khám phá chủ đề: * Chia sẻ về những việc em đã từng làm cùng gia đình để đón Tết. – GV mời HS chia sẻ theo nhóm: + Chia sẻ một số công việc em thường</p>	<p>- HS quan sát, thực hiện theo HD.</p> <p>- HS chia sẻ trong nhóm.</p>

<p>làm cùng gia đình trong dịp Tết.</p> <p>+ Em thích nhất làm việc gì?</p> <p>+ Em cảm thấy như thế nào khi cùng tham gia những công việc đó với gia đình?</p> <p>+ Bố mẹ, người thân em đã nói gì khi thấy em làm được việc đó?</p> <p>– Mỗi nhóm vẽ lại lên giấy A0 một vài hoạt động ngày Tết mình đã từng thực hiện.</p> <p>– GV mời các nhóm đưa các bức tranh lên bảng để giới thiệu với các bạn.</p> <p>- GV đề nghị nhận xét những công việc giống và khác nhau của các nhóm.</p> <p>Kết luận: Chúng ta nên tham gia cùng gia đình làm một số công việc phù hợp với khả năng trong dịp Tết như: dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa; chuẩn bị phong bao lì xì; lau lá gói bánh chưng; lau và bày bàn thờ; đi chúc Tết họ hàng.</p> <p>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:</p> <p>Chơi trò chơi: “ Nhìn hành động, đoán việc làm.”</p> <p>– GV nêu luật chơi: Mỗi HS nhớ lại một công việc gia đình vào dịp Tết và làm động tác để các bạn khác đoán xem đó là việc gì.</p> <p>GV mời mỗi tổ một HS lên thể hiện để các tổ khác đoán.</p> <p>Kết luận: Trong dịp Tết, gia đình nào cũng bận rộn nhiều công việc, tuy vất vả nhưng vui và đầm ấm.</p> <p>4. Cam kết, hành động:</p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Về nhà em hãy xem lịch và đánh dấu ngày tết Nguyên đán của năm nay.</p>	<p>- HS thực hiện theo HD.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chơi.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện</p>
--	---

Sinh hoạt lớp (T3)
SƠ KẾT TUẦN
KỂ VỀ NGÀY TẾT QUÊ EM

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-------------------------	-------------------------

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 19:

- Từng tổ báo cáo.
- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 19.
- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.

* Ưu điểm:

.....
.....
.....

* Tồn tại

.....
.....
.....

b. Phương hướng tuần 20:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nề nếp quy định.
- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.
- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.
- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt

2. Hoạt động trải nghiệm.

a. Chia sẻ về những phong tục ngày Tết và lễ hội của địa phương.

- GV YC HS chia sẻ trong nhóm về những phong tục ngày Tết và lễ hội của địa phương em mới tìm hiểu được.
- GV mời đại diện của một số nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét và giới thiệu thêm với HS về những phong tục ngày Tết của Việt Nam như cúng ông Công ông Táo; “đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi”, tẩm Tắt niên bằng nước lá mùi,...

Kết luận: Ngày Tết luôn gắn liền với những phong tục truyền thống thú vị. Biết về những điều này, ta thêm yêu Ngày Tết, yêu đất nước mình.

b. Hoạt động nhóm: Làm phong bao lì – xì.

- GV hướng dẫn HS cách cắt, gấp, dán và trang trí phong bao lì xì.
- HS làm việc cá nhân: mỗi HS làm một

- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 20.

- HS chia sẻ trong nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày.

- HS lắng nghe.

- HS thực hiện theo HD.

<p>phong bao.</p> <p>– Tổ chức trưng bày phong bao lì xì của lớp.</p> <p>Kết luận: GV nhận xét sự khéo tay của HS, khuyến khích HS về nhà làm thêm bao lì xì để góp Hội chợ.</p> <p>3. Cam kết hành động.</p> <p>- Em hãy lên kế hoạch cùng gia đình thực hiện một số công việc phù hợp trong ngày Tết.</p> <p>- Về nhà em có thể gấp và trang trí thêm một số phong bao lì xì để chuẩn bị mừng tuổi ông bà nội ngoại vào dịp Tết.</p>	<p>- HS làm việc cá nhân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p>
--	---



Phạm Thị Huệ